TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2018/DS-PT
Ngày: 20 - 9 - 2018
V/v Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Huyền Trân
- *Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thúy Hà
Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa **:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Hường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:

Bà Nguyễn Mỹ Duyên – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2018/TLPT-DS ngày 28 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 204/2018/QĐPT-DS ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: tổ 8, ấp Vĩnh Q, xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện Châu Ph tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1957;

Bà Nguyễn Thị Kim Ho, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: đường số 2, khóm Vĩnh Đông, phường Núi Sam, thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

1. Nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph trình bày:

Năm 2001 vợ cH H, Ho vay của bà nhiều lần là 100.000.000 đồng thế chấp giấy tờ sẽ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 400m ^{2} tọa lạc ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn. Năm 2004 không trả được nợ vay nên ông H, bà Ho đề nghị ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất này vào ngày 29/11/2004 âm lịch với điều kiện bà đưa thêm 40.000.000 đồng, sau khi ký hợp đồng bà Ho mượn lại giấy tờ để làm thủ tục sang tên nhưng lại bán cho người khác. Khi bà phát hiện sự việc, bà Ho năn nỉ làm biên nhận lại cho bà với lãi suất 1,5%/tháng, biên nhận ngày 15/3/2010 âm lịch và đưa thêm 10.000.000 đồng, bà Ho đóng lãi nhưng đóng không đủ nên ngày 04/6/2012 tiếp tục làm biên nhận vay lại với số tiền 334.900.000 đồng, lãi suất vẫn là 1,5%/tháng hẹn ngày 04/5/2013 trả. Sau đó vẫn không đóng lãi kéo dài đến ngày 04/6/2016 bà Ho, ông H làm lại giấy nợ 400.000.000 đồng, nhưng do ghi nhầm là 40.000.000 đồng nên bà yêu cầu bà Ho làm lại biên nhận với lãi suất 1,2%/tháng hẹn tháng 12/2007 trả.

Bà Ho, ông H có trả lãi đầy đủ cho số tiền vay 100.000.000 đồng tính đến ngày 29/11/2004 âm lịch, sau đó ngày 29/11/2004 âm lịch có thỏa thuận lãi suất cho vay là 1,5%/tháng, do bà Ho, ông H trả tiền lãi cho bà nhưng không đầy đủ nên khi viết lại biên nhận ngày 15/3/2010 có cộng tiền lãi vào vốn, bà Ph không xác định được số tiền lãi đã nhận, gần đây nhất bà Ho có trả cho bà 3.200.000 đồng.

Bà Ph yêu cầu vợ cH ông H và bà Ho trả cho bà 400.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 04/6/2016 cho đến khi trả dứt nợ theo mức lãi suất quy định.

2. Bị đơn ông Nguyễn Việt H, bà Nguyễn Thị Kim Ho trình bày:

Năm 2001, vợ chồng có vay của bà Ph 30.000.000 đồng với mức lãi suất 6%/tháng, năm sau vay thêm 30.000.000 đồng. Đến năm 2002 bà Ph nói muốn có tiền trả nợ thì hãy ghi số đề cho bà, làm được 02 tháng thì Công an bắt. Bà Ph cộng số phơi còn nợ 40.000.000 đồng vào tiền vay, tổng cộng 100.000.000 đồng, buộc mỗi ngày trả 1.000.000 đồng, do không trả nổi, bà Ph buộc 10 ngày trả 1.000.000 đồng, mỗi lần bà Ph đến lấy tiền mà không trả đủ thì bà Ph la lối, hăm dọa. Cứ mỗi lần đổi giấy nợ thì số nợ càng tăng. Trả đến năm 2010 không còn khả năng trả 10 ngày 1.000.000 đồng nên có xin bà Ph giảm xuống còn 500.000 đồng, đến ngày 20/12/2017 bà Ph vẫn đến nhà lấy tiền theo định kỳ, trong khi vợ chồng bà đã nhận được thông báo của tòa án. Giấy nợ mới đây bà Ph có đưa cho bà xem ký tên thì số nợ là 200.000.000 đồng, sau đó 02 ngày bà Ph nói ghi nhầm lấy lại để sửa nhưng không đưa lại.

Từ ngày vợ chồng trả nợ cho bà Ph nợ gốc 60.000.000 đồng, cộng luôn số tiền ghi đề 40.000.000 đồng với lãi suất 6%/tháng, từ năm 2002 đến năm 2010 cứ 10 ngày trả cho bà Ph 1.000.000 đồng được 280.000.000 đồng. Từ năm 2010 đến ngày 20/12/2017 10 ngày trả 500.000 đồng được 126.000.000 đồng, tổng

cộng 406.000.000 đồng.

Bà Ho thừa nhận vốn vay 100.000.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, không tính lãi.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang, tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Ph:

Buộc ông Nguyễn Việt H và bà Nguyễn Thị Kim Ho có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Kim Ph vốn, lãi *306.900.000 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu chín trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn ½ án phí, ông H, bà Ho còn phải chịu 7.673.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Kim Ph.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về yêu cầu thi hành án, lãi suất và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 7 năm 2018 bà Nguyễn Kim Ph có đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đ không kháng nghị và các đương sự còn lại không kháng cáo.

Xét đơn kháng cáo của bà Nguyễn Kim Ph đối chiếu với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai của các đương sự, kết quả tranh luận, và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tỉnh An Giang. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Kim Ph trong hạn luật định và bà được miễn tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn không có ý kiến và yêu cầu xem xét miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Việt H là thuộc diện người cao tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng vụ án:

Việc tuân theo pháp luật, thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng đề xuất giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Kim Ph, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Châu Đ. Nội dung sửa bản án sơ thẩm: miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Việt H do ông là người cao tuổi.

Xét nội dung của vụ án và căn cứ lời khai nhận của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, kết quả tranh luận và phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy :

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph là người kháng cáo tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đồng ý với nội dung bản án sơ thẩm. Hội đồng phúc thẩm nhận thấy việc rút yêu cầu kháng cáo của bà Ph là tự nguyện và phù hợp với qui định pháp luật do đó thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Kim Ph.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Ho xin xem xét miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Việt H do thuộc diện người cao tuổi. Tuy bị đơn không có kháng cáo nhưng xét thấy bị đơn ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1957, cũng có đơn xin miễn án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của UBND phường Núi Sam nhưng cấp sơ thẩm vẫn buộc ông H có nghĩa vụ nộp án phí chung với bà Ho là không đảm bảo quyền lợi cho ông H theo Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Việt H.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo của bà Ph, sửa bản án sơ thẩm về án phí sơ thẩm.

3.Về án phí dân sự :

- Về án phí sơ thẩm:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Việt H.

Bà Nguyễn Thị Kim Ho phải chịu 3.836.000đ (ba triệu, tám trăm ba mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

-Về án phí phúc thẩm:

Do sửa án sơ thẩm nên bà Ph không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

- Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Kim Ph.

- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang. Nội dung:

"Án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Nguyễn Việt H.

Bà Nguyễn Thị Kim Ho phải chịu 3.836.000đ (Ba triệu, tám trăm ba mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm."

Các nội dung còn lại của bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đ được giữ nguyên và có hiệu lực thi hành.

Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim Ph không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND.AG;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự "Để thi hành";
- Lưu hồ sơ ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Huyền Trân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Hà **Cao Minh Lễ** **Thái Thị Huyền Trân**